

CHÍNH PHỦ
Số: 15/2001/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 1 tháng 5 năm 2001

NGHỊ ĐỊNH
Về Giáo dục quốc phòng

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 11 tháng 12 năm 1998;

Để nâng cao kiến thức về quốc phòng, tăng cường xây dựng và củng cố nền quốc phòng toàn dân, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định những nội dung cơ bản của công tác Giáo dục quốc phòng cho học sinh trung học phổ thông, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề, sinh viên các trường cao đẳng, đại học trong nhà trường thuộc các loại hình công lập, bán công, dân lập, tư thực; học viên trong các trường của cơ quan hành chính Nhà nước, của tổ chức chính trị, chính trị - xã hội (gọi tắt là trường chính trị, hành chính, đoàn thể); cán bộ, công chức lãnh đạo chủ chốt các cấp; xác định trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức; cơ cấu tổ chức, chế độ chính sách đối với công tác Giáo dục quốc phòng.

Điều 2. Vị trí, tính chất của công tác Giáo dục quốc phòng

1. Giáo dục quốc phòng thuộc nội dung của nền giáo dục quốc gia, là nội dung cơ bản trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, có ý nghĩa quan trọng trong chiến

lược đào tạo con người mới xã hội chủ nghĩa.

2. Giáo dục quốc phòng là môn học chính khoá trong các trường, lớp đào tạo bậc đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề, trung học phổ thông thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; các trường chính trị, hành chính và đoàn thể.

Điều 3. Mục tiêu Giáo dục quốc phòng

Giáo dục quốc phòng nhằm góp phần đào tạo con người phát triển toàn diện, có đạo đức, sức khoẻ và kiến thức quốc phòng, kỹ năng quân sự cần thiết để tham gia vào sự nghiệp xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân.

Điều 4. Yêu cầu về Giáo dục quốc phòng

1. Giáo dục quốc phòng phải hợp lý, đồng bộ, thống nhất bằng nhiều hình thức, nội dung phù hợp với từng đối tượng.

2. Giáo dục quốc phòng phải được thực hiện theo chương trình, giáo trình, kế hoạch giảng dạy, phải bảo đảm tính cơ bản, toàn diện, thiết thực có hệ thống, phù hợp với mục tiêu giáo dục của từng bậc học, cấp học.

Điều 5. Nguyên lý Giáo dục quốc phòng

Phải quán triệt và thực hiện đúng nguyên lý giáo dục của Đảng, Nhà nước; giáo dục phải có tính nhân dân, tính truyền thống của dân tộc, tính khoa học kỹ thuật quân sự hiện đại, giáo dục lý thuyết đi đôi với thực hành.

Chương II

ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, THỜI GIAN, PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG

Điều 6. Đối tượng, nội dung Giáo dục quốc phòng

1. Học sinh trung học phổ thông, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề, sinh viên cao đẳng, đại học thuộc các loại hình công lập, bán công, dân lập, tư thục; nội dung Giáo dục quốc phòng gồm một số kiến thức cơ bản, cần thiết về: kỹ thuật, chiến thuật quân sự, phòng thủ dân sự; một số hiểu biết về Quân đội nhân dân và lực lượng vũ trang nhân dân, nghĩa vụ quân sự; Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam; quan điểm đường lối quốc phòng, công tác quốc phòng của Đảng, Nhà nước; tác động của các thành tựu khoa học, công nghệ hiện đại trong lĩnh vực hoạt động quân sự;

nghệ thuật quân sự Việt Nam; phòng chống chiến lược "diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch với cách mạng Việt Nam. Nội dung chương trình cụ thể cho từng đối tượng do Bộ Quốc phòng thống nhất với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành.

2. Học viên đào tạo trong các trường chính trị, hành chính, đoàn thể các cấp và các lớp đào tạo tại chức do các Bộ, các địa phương tổ chức. Nội dung Giáo dục quốc phòng gồm một số kiến thức cơ bản về đường lối, quan điểm của Đảng, Nhà nước về quốc phòng; quản lý nhà nước về quốc phòng; sự hình thành, phát triển nghệ thuật quân sự Việt Nam; chiến lược an ninh - quốc phòng một số nước liên quan đến an ninh, quốc phòng Việt Nam; phòng chống chiến lược "diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch với cách mạng Việt Nam; công tác tham mưu quân sự ở các Bộ, ngành và địa phương. Nội dung, chương trình cụ thể cho từng đối tượng do Bộ Quốc phòng phối hợp với các học viện, các trường chính trị, hành chính, đoàn thể Trung ương thống nhất quy định.

3. Cán bộ, công chức lãnh đạo chủ chốt các cấp của Đảng, Nhà nước.

Cán bộ, công chức của Đảng, Nhà nước giữ các chức vụ chủ chốt ở các cấp, được bồi dưỡng kiến thức quốc phòng tại Học viện Quốc phòng hoặc ở trường Quân sự quân khu, trường Quân sự tỉnh theo phân cấp cho từng đối tượng. Nội dung, thời gian, chương trình cụ thể do Bộ Quốc phòng thống nhất với các cơ quan chức năng của Đảng, Nhà nước để quy định phù hợp với sự phát triển của tình hình chính trị, kinh tế, văn hoá - xã hội và quốc phòng - an ninh của đất nước trong từng thời gian.

4. Giáo dục quốc phòng cho các đối tượng không thuộc quy định tại khoản 1, 2 và 3 Điều 6.

a) Học sinh Trung học cơ sở: Giáo dục quốc phòng được thực hiện ngoại khoá, vận dụng lồng ghép vào các môn học khác có nội dung gần với hoạt động quốc phòng như thể dục, giáo dục công dân, lịch sử; tổ chức tham quan các di tích lịch sử, Bảo tàng Quân đội, tổ chức hội thi, hội khoẻ Phù Đổng....

b) Thanh, thiếu niên nếu có điều kiện về trình độ, sức khoẻ và tự nguyện, được giáo dục hướng nghiệp quốc phòng thông qua hình thức câu lạc bộ thể thao hướng

nghiệp quốc phòng và kỹ thuật quân sự.

c) Đối với các tầng lớp quần chúng nhân dân, thực hiện việc tuyên truyền, Giáo dục quốc phòng thường xuyên, thông qua các phương tiện thông tin đại chúng và sinh hoạt của các tổ chức, đoàn thể, quần chúng ở cơ sở.

Điều 7. Phương pháp Giáo dục quốc phòng và đánh giá kết quả môn học

Thực hiện yêu cầu chung về phương pháp Giáo dục quốc phòng quy định trong các Điều 24, 30, 36, 41 của Luật Giáo dục số 11/1998/QH10 và các quy định cụ thể dưới đây:

1. Học sinh trung học phổ thông, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề thực hiện môn học Giáo dục quốc phòng tại trường. Phương pháp thực hiện môn học Giáo dục quốc phòng do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định phù hợp với điều kiện cụ thể của ngành và từng địa phương. Học sinh học đủ nội dung, chương trình Giáo dục quốc phòng theo quy định sẽ được dự kiểm tra, thi bộ môn. Kết quả kiểm tra, thi bộ môn, được ghi trong học bạ và được cộng để tính điểm trung bình khi xét tốt nghiệp.

2. Sinh viên các trường cao đẳng, đại học học môn Giáo dục quốc phòng tại trường hoặc tại các Trung tâm Giáo dục quốc phòng. Việc phân luồng sinh viên đến học Giáo dục quốc phòng tại các Trung tâm Giáo dục quốc phòng do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định. Sinh viên học đủ nội dung, chương trình Giáo dục quốc phòng, đủ điểm kiểm tra, thi học phần theo quy định sẽ được cơ sở đào tạo cấp chứng chỉ về Giáo dục quốc phòng.

3. Học viên đào tạo tại các trường chính trị, hành chính và đoàn thể các cấp và các lớp đào tạo tại chức do các Bộ, ngành, địa phương tổ chức thực hiện môn học Giáo dục quốc phòng tại trường; nếu học đủ nội dung, chương trình Giáo dục quốc phòng theo quy định sẽ được dự kiểm tra, thi bộ môn. Kết quả kiểm tra, thi bộ môn được ghi trong học bạ và được cộng để tính điểm trung bình khi xét tốt nghiệp.

4. Cán bộ, công chức chủ chốt các cấp của Đảng, Nhà nước quy định tại khoản 3 Điều 6, học đủ nội dung, chương trình Giáo dục quốc phòng và hoàn thành các bài

kiểm tra, thi theo quy định sẽ được cơ sở đào tạo cấp giấy chứng nhận hoàn thành khoá học Giáo dục quốc phòng.

Điều 8. Đối tượng miễn, hoãn học môn Giáo dục quốc phòng

1. Học sinh, sinh viên có dị tật bẩm sinh, làm hạn chế sự vận động; có giấy chứng nhận của bệnh viện cấp huyện và tương đương trở lên được miễn phần học thực hành.
2. Học sinh, sinh viên đã tham gia quân đội là sĩ quan được miễn học môn Giáo dục quốc phòng.
3. Học viên đào tạo, bồi dưỡng tại các trường chính trị, hành chính, đoàn thể đã qua quân đội là sĩ quan trung cấp trở lên có bằng tốt nghiệp đào tạo cơ bản tại các học viện trong quân đội được miễn học môn Giáo dục quốc phòng.
4. Các đối tượng đang học do sức khỏe không bảo đảm, được tạm hoãn học môn Giáo dục quốc phòng, khi sức khỏe trở lại bình thường, tiếp tục học nội dung chương trình đã quy định.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÔNG TÁC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG

Điều 9. Trách nhiệm của Bộ Quốc phòng

1. Giúp Chính phủ chủ trì và phối hợp các Bộ, ngành có liên quan trình Chính phủ ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật về Giáo dục quốc phòng.
2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan quy định nội dung, chương trình, biên soạn giáo trình, tài liệu Giáo dục quốc phòng phù hợp với từng đối tượng, từng bậc học, đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước và công tác quốc phòng trong từng thời kỳ.
3. Chỉ đạo các quân khu, học viện, nhà trường, cơ quan, đơn vị quân đội phối hợp cùng các cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo, các học viện, các trường chính trị, hành chính, đoàn thể các cấp tổ chức thực hiện công tác Giáo dục quốc phòng.
4. Cử sĩ quan biệt phái sang cơ quan Bộ Giáo dục và Đào tạo, một số Bộ, ngành, các Sở Giáo dục và Đào tạo của một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trọng